|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG  **TRƯỜNG MẦM NON SEN HỒNG**  Số: 98/KH-MNSH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Kế hoạch số 06-KH/UBND ngày 12/01/2020 của UBND thành phố Hà Nội về Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non thành phố Hà Nội giai đoạn 2021- 2025;

Căn cứ Đề án số 03-ĐA/QU ngày 09/11/2020 của Quận ủy Hà Đông về “Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2020- 2025”.

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/01/2021 của UBND quận Hà Đông về Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non quận Hà Đông giai đoạn 2021- 2025;

Căn cứ kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 24/02/2021 của UBND phường Dương Nội về thự chiện Đề án 03-ĐA/QU của Quận ủy Hà Đông về “Nâng cao chất lượn giáo dục đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 24/02/2021 của UBND phường Dương Nội về phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025;

Trường mầm non Sen Hồng xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2021 – 2025 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Triền khai hiệu quả các nội dung của Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/01/2021 của UBND quận Hà Đông về Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non quận Hà Đông giai đoạn 2021- 2025; Đề án số 03-ĐA/QU ngày 09/11/2020 của Quận ủy Hà Đông; Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 24/02/2021 của UBND phường Dương Nội về thự chiện Đề án 03-ĐA/QU của Quận ủy Hà Đông về “Nâng cao chất lượn giáo dục đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 24/02/2021 của UBND phường Dương Nội về phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025;

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường, là cơ sở cho các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể CBGVNV trong nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 là hoạt động có ý nghĩa quan trọng góp phần đưa sự nghiệp giáo dục của nhà trường phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

Huy động sức mạnh của tập thể CBGVNV trong việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của nhà trường; xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm tập trung nhân lực và nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện việc đổi mới nâng cao chất lượng công tác CSNDGD trong nhà trường đảm bảo cho sự phát triển của nhà trường theo từng thời điểm, từng giai đoạn cụ thể.

Tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện, bước đầu hình thành nhân cách của người chủ nhân tương lai của đất nước.

Phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch nhà trường đề ra.

**2. Yêu cầu:**

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về GD&ĐT và vận dụng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp thực tiễn giai đoạn mới.

Nội dung kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 phải toàn diện, cân đối, nêu được nhiệm vụ trọng tâm, phản ánh mục tiêu quản lý nhà trường, nhiệm vụ quản lý của hiệu trưởng, nêu được nhiệm vụ ưu tiên, then chốt.

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 đảm bảo tính hiệu quả, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế và đón đầu cho sự phát triển giáo dục địa phương trong tương lai.

Kế hoạch phát triển nhà trường từng giai đoạn có nội dung cụ thể, rõ ràng, tường minh; triển khai có trọng tâm, trọng điểm, có giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác.

Xác định các mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể; những điều kiện cơ bản để thực hiện các mục tiêu đó; xây dựng lộ trình phát triển theo từng công việc, thời gian, phân công người chịu trách nhiệm thực hiện và dự báo kết quả thực hiện.

Thường xuyên đánh giá, rút kinh nghiệm và có giải pháp bổ sung, cải tiến để kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 đạt hiệu quả cao nhất.

**II.THỰC TRẠNG:**

1. **Thực trạng dân số hiện nay và dự báo dân số đến năm 2025.**

Số hộ dân trên địa bàn phường Dương Nội: khoảng 8500 hộ với khoảng 32.845 nhân khẩu

Tổng số trẻ từ 0- 5 tuổi trên địa bàn phường Dương Nội là: 4321 trẻ.

Tổng số trẻ từ 0- 5 tuổi trên địa bàn tuyển sinh của nhà trường (Gồm các tổ dân phố Thành Công, Kiên Quyết, Chung cư ICID, Khu đất dịch vụ La Dương La Nội từ CL01-CL15, khu C, D Gleximco hai bên đường Lê Trọng Tấn phường Dương Nội là: 413 trẻ.

Trong đó:

+ Trẻ 5 - 6 tuổi: 86 trẻ

+ Trẻ 4 - 5 tuổi: 102 trẻ

+ Trẻ 3 - 4 tuổi: 91 trẻ

+ Trẻ 0- 2 tuổi: 134 trẻ

Dự báo số trẻ từ 0- 5 tuổi toàn phường đến năm 2025 khoảng 4753 trẻ.

**2. Thực trạng CSVC, quy mô trường lớp, phòng học, phòng chức năng, điều kiện dạy và học.**

Trường mầm non Sen Hồng hiện có tổng diện tích đất là 4195.9 m2; diện tích xây dựng là 1.648m2, được quy hoạch thành 01 điểm trường gọn gàng, có khuôn viên riêng biệt, có tường bao, cổng trường, biển trường, đảm bảo đáp ứng môi trường xanh sạch đẹp, an toàn cho trẻ. Cơ sở vật chất nhà trường được trang bị đầy đủ đảm bảo phục vụ các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Nhà trường có 18 lớp học có khu vực vệ sinh cho trẻ khép kín, có các phòng chức năng, phòng làm việc khác đúng theo các yêu cầu. Các khu vực sân chơi, khu vực sinh hoạt chung như khu để xe của giáo viên, khu sinh hoạt tập thể cho trẻ, khu vệ sinh chung, hiên chơi của trẻ đều có và đảm bảo đúng yêu cầu chất lượng, an toàn cho trẻ khi sử dụng:

- Số phòng học: 18 phòng lớp học diện tích bình quân 69.36m2 /lớp.

- Bếp: có 01hệ thống bếp 1 chiều với đủ thiết bị nuôi dưỡng theo quy định.

- Phòng chức năng: Phòng (02 phòng nghệ thuật, 02 phòng nghệ thuật)

- Các phòng khác: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó hiệu trưởng, 01 văn phòng, 01 hội trường; 01 phòng y tế, 01 phòng bảo vệ, 01 nhà xe, 01 phòng nhân viên, 01 phòng máy tính, 01 phòng Steam)

- Sân chơi: Diện tích 2.547,9m2 được lát gạch và trải cỏ nhân tạo.

Đồ dùng, đồ chơi ngoài trời và trong các nhóm, lớp được nhà trường trang bị đủ đảm bảo đúng các quy định tại Danh mục đồ dùng, đồ chơi đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học dùng cho giáo dục mầm non của Bộ GD&ĐT.

**3. Thực trạng đội ngũ, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.**

Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên nhiệt tình, đoàn kết, trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, năng động, sáng tạo trong công tác chăm sóc, nuôi, giáo dục trẻ, đạt nhiều thành tích trong các Hội thi giáo viên, nhân viên giỏi các cấp được các cấp lãnh đạo tin tưởng, phụ huynh học sinh yêu quý và tín nhiệm.

**a. Ban giám hiệu:**

- Số lượng: 03/03 đồng chí.

- Chất lượng:

+ 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng đều có bằng đại học sư phạm mầm non. 100% các đồng chí cán bộ quản lý có bằng Trung cấp lý luận chính trị, chứng chỉ Quản lý giáo dục, Quản lý nhà nước, chứng chỉ tin học, chứng chỉ ngoại ngữ.

+ Đội ngũ Ban giám hiệu luôn đoàn kết, nhiệt tình, trách nhiệm, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công, tích cực tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng cơ sở vật chất nhà trường nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm. Ban giám hiệu hàng năm căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã xây dựng kế hoạch có tính khả thi, sát thực tế với điều kiện của nhà trường, tổ chức, triển khai hiệu quả các kế hoạch tới 100% cán bộ giáo viên nhân viên, kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong quá trình thực hiện kế hoạch.

+ Ban giám hiệu luôn nhận được sự tin tưởng của các cấp lãnh đạo, cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường và các bậc phụ huynh học sinh.

**b. Giáo viên**

- Số lượng: Nhà trường hiện có tổng số 30 đồng chí giáo viên thiếu 04 giáo viên theo định biên UBND quận giao và chưa đảm bảo đủ số lượng theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGD&ĐT ngày 16/3/2015 của Bộ GD&ĐT quy định về danh mục khung vị trí việc làm trong các cơ sở GDMN công lập với định mức 2,5 giáo viên/nhóm trẻ và 2,2 giáo viên/lớp mẫu giáo

- Chất lượng:

+ Trên chuẩn: 16/30 đồng chí đạt tỷ lệ 53,4%

+ Đạt chuẩn: 07/30 đồng chí đạt tỷ lệ 23,3%

+ GV có trình độ TC: 7/30 đồng chí đạt tỷ lệ 23,3%

**c. Nhân viên**

- Số lượng: Tổng số: 12 đồng chí

Trong đó:

+ Biên chế: 0 người

+ Hợp đồng 68: 0 người

+ Hợp đồng Quận ký (nhân viên nuôi): 06 người

+ Hợp đồng trường: 6 người (01 kế toán, 01 y tế, 01 nhân viên nuôi, 02 nhân viên bảo vệ và 01 lao công)

- Chất lượng: (không tính LCBV)

+ Trên chuẩn: 05/9 người đạt tỷ 55,6%

+ Đạt chuẩn: 4/9 người đạt tỷ lệ 44,4%

**4. Thực trạng về quy mô học sinh và dự báo số học sinh đến năm 2025.**

- Thực trạng về quy mô học sinh:

- Tổng số trẻ từ 0- 5 tuổi trên địa bàn tuyển sinh của nhà trường (Gồm các tổ dân phố Thành Công, Kiên Quyết, Chung cư ICID, Khu đất dịch vụ La Dương La Nội từ CL01-CL15, khu C, D Glimcico hai bên đường Lê Trọng Tấn phường Dương Nội) là:

Tại thời điểm tháng 9/2020, toàn trường có 15 lớp với tổng số 530 trẻ.

Trong đó:

+ Mẫu giáo: 446 trẻ

+ Nhà trẻ: 84 trẻ.

- Dự báo số học sinh từ 0-5 tuổi toàn phường đến năm 2025 là: 4753

- Dự báo tổng số trẻ từ 0- 5 tuổi trên địa bàn tuyển sinh của nhà trường (Gồm các tổ dân phố Thành Công, Kiên Quyết, Chung cư ICID, Khu đất dịch vụ La Dương La Nội từ CL01-CL15, khu C, D Gleximco hai bên đường Lê Trọng Tấn phường Dương Nội) là: 980 trẻ

**5. Thực trạng chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nhà trường.**

- Nhà trường duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đi học đạt 40% (gồm cả công lập và tư thục). Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp và được học 2 buổi/ngày đạt 100%. Duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ; tỉ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường đạt 100%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 1,9%.

- 100% giáo viên biết sử dụng và ứng dụng CNTT trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% các nhóm (lớp) thực hiện theo chương trình Giáo dục mầm non.

- 100% các nhóm (lớp) xây dựng môi trường lớp học đảm bảo yêu cầu về an toàn, thân thiện, đảm bảo tính giáo dục và phát triển trẻ trên quan điểm “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”. Các nhóm (lớp) thực hiện quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng dạy học đúng quy định và hiệu quả.

- Nhà trường có cảnh quan sư phạm đáp ứng tiêu chí xanh - sạch - đẹp, an toàn, thân thiện với trẻ, có không gian vui chơi, trải nghiệm ngoài trời rông rãi, thoáng mát với các khu phát triển thể chất, khu vực sáng tạo, vườn rau, cây cảnh…

- Công tác đánh giá trẻ được triển khai thực hiện nghiêm túc. Chất lượng chăm sóc- giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao. Trẻ nhanh nhẹn, khỏe mạnh, được phát triển toàn diện về đức- trí- thể- mỹ, có nề nếp, kỹ năng, chủ động trong các hoạt động.

**6. Thuận lợi**

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, đồng bộ của UBND quận Hà Đông, phòng GD&ĐT quận Hà Đông, UBND phường Dương Nội.

- Trường có cơ cấu tổ chức theo đúng quy định tại Điều lệ trường mầm non. Trường có Hội đồng trường do phòng Giáo dục đào tạo quận Hà Đông ra quyết định thành lập, kiện toàn; có Chi bộ Đảng độc lập thuận tiện cho việc lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền thực hiện nhiệm vụ trong tất cả các hoạt động của nhà trường. Có đủ các tổ chức chính trị xã hội khác như Công đoàn, Đoàn thanh niên; Chi hội chữ thập đỏ cùng phối hợp giúp nhà trường thực hiện hiệu quả các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra.

- Ban giám hiệu nhà trường luôn chú trọng công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đội ngũ CBGVNV giáo viên nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có ý thức phấn đấu vươn lên, năng động, sáng tạo trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Năm 2019 Luật giáo dục số 43 quy định trình độ chuẩn chuyên môn giáo viên đạt chuẩn từ Cao đẳng nên tỷ lệ CBGVNV đạt chuẩn trở lên giảm cụ thể trình độ CBGVNV trên chuẩn: 24/42 đồng chí đạt tỷ lệ 57,1%; đạt chuẩn 11/42 người đạt tỷ lệ 26,2%, còn lại 7/42 người có trình độ trung cấp chiếm tỷ lệ 16,7%.

- 03 đồng chí CBGV đã được xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp mầm non.

- 100% các nhóm lớp và các phòng chức năng được trang bị đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cơ bản để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Việc đổi mới phương pháp chăm sóc giáo dục, tự làm đồ dùng, giáo cụ phục vụ cho việc dạy và học, phòng trào viết sáng kiến kinh nghiệm được Ban giám hiệu nhà trường quan tâm, tạo điều kiện để các đồng cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu, áp dụng thử nghiệm và trao đổi nhận rộng mô hình đổi mới trong toàn trường.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đã sử dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ, công tác nuôi dưỡng.

- Phụ huynh học sinh luôn nhiệt tình quan tâm ủng hộ, giúp đỡ các phong trào của nhà trường. Công tác tuyên truyền với phụ huynh cũng luôn được cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện hiệu quả. Công tác xã hội hóa giáo dục đã nhận được sự quan tâm, ủng hộ của phụ huynh học sinh.

**7. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân**

**7.1. Khó khăn**

- Số lượng học sinh bình quân/lớp vượt quá Điều lệ trường mầm non.

- Hàng năm nhà trường luôn bị biến động bởi số lượng giáo viên hợp đồng do mức lương còn thấp giáo viên chưa tâm huyết và gắn bó với nhà trường.

- Một bộ phận giáo viên biên chế ở huyện khác chuyển về tâm lý công tác chưa ổn định chưa xác định gắn bó lâu dài do khoảng cách địa lý đi lại khó khăn nên thường xuyên xin chuyển công tác.

- Đa số giáo viên trẻ mới về trường nên kinh nghiệm tổ chức các hoạt động CSGD trẻ còn hạn chế.

- Nhiều giáo viên đang trong thời kỳ nghỉ sinh và nuôi con nhỏ nên ảnh hưởng rất nhiều đến việc thực hiện kế hoạch và sắp xếp đội ngũ.

**7.2. Tồn tại**

- Một số giáo viên trẻ tổ chức các hoạt động CSGD trẻ hiệu quả chưa cao. Chưa biết tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Giáo viên nhân viên còn nghỉ đột xuất nhiều do con nhỏ hay ốm làm ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhóm lớp.

- Nhà trường còn thiếu đội ngũ giáo viên nhân viên biên chế nên khó khăn cho công tác quản lý chỉ đạo.

**c. Nguyên nhân**

- Do năng lực, ý thức tự học tập, tự bồi dưỡng của đội ngũ giáo viên, nhân viên chưa được phát huy hiệu quả.

- Đội ngũ giáo viên, nhân có nhiều biến động, thay đổi do một số giáo viên, nhân viên đang trong thời kỳ nghỉ sinh và nuôi con nhỏ, giáo viên nhà xa chuyển công tác bất kỳ trong năm nên ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch và sắp xếp đội ngũ.

- Do nguồn kinh phí của nhà trường còn hạn hẹp, công tác quy hoạch, đầu tư cơ sở vật chất chưa hiệu quả, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục hiện nay.

**III. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

- Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh học sinh và các tầng lớp nhân dân về chương trình giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay. Huy động mọi nguồn lực cho sự nghiệp giáo dục mầm non trên địa bàn phường Dương Nội.

- Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn, đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non trên địa bàn phường Dương Nội.

- Tăng cường công tác tham mưu cải tạo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển giáo dục, cải tạo quy hoạch các khu vực đảm bảo 100% diện tích đất trống được đưa vào sử dụng hiệu quả.

- Phấn đấu chất lượng Kiểm định chất lượng giáo dục. Năm học 2023-2024 đạt kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3 và công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ II.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên trong trường yêu nghề, yêu trẻ, có đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tiếp tục tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn trên chuẩn phấn đấu đến năm 2025 có 100% giáo viên, nhân viên đạt chuẩn trong đó tỷ lệ giáo viên, nhân viên trên chuẩn là 92,3% (48/52 người)

- Xây dựng Chi bộ Đảng luôn hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ, phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ cán bộ, giáo viên, nhân viên là đảng viên trong nhà trường đạt trên 40%.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục giúp trẻ mầm non phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ. Có kỹ năng tự phục vụ, biết chia sẻ, biết yêu thương làm tiền đề hình thành nhân cách, phẩm chất năng lực công dân toàn cầu, chuẩn bị tâm thế tốt cho trẻ vào lớp 1.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn Phường, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, tiếp tục triển khai thực hiện phổ cập mầm non cho trẻ 4 tuổi đảm bảo chất lượng.

- Xây dựng nhà trường không ngừng phát triển về mọi mặt, có uy tín với các cấp lãnh đạo, phụ huynh học sinh. Tích cực đổi mới, sáng tạo, ứng dụng các phương pháp giáo dục hiện đại vào quá trình phát triển nhà trường nhằm đáp ứng với yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển của đất nước.

- Xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc theo các tiêu chí mà Sở giáo dục Hà Nội ban hành.

**2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021-2023.**

**2.1. Huy động trẻ trong độ tuổi đi học, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.**

- Huy động ít nhất 40% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ, 100% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp; duy trì tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp, hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện phổ cập giáo dục cho trẻ 4 tuổi.

- 100% trẻ được học 2 buổi/ngày và ăn bán trú tại trường.

- 100% trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân béo phì được áp dụng các biện pháp can thiệp nhằm giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 2%, tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì xuống dưới 3%; tỷ lệ trẻ khỏe mạnh phát triển bình thường đạt 95% trở lên.

**2.2. Xây dựng, quy hoạch trường lớp theo hướng hiện đại hóa và tiếp cận hội nhập quốc tế.**

- Tăng cường công tác cải tạo, sửa chữa trường, lớp theo hướng chuẩn, cải tạo xử lý các hạnh mục xuống cấp, hỏng hóc khu trung tâm như: Hệ thống cửa sổ, cửa ra vào; cải tạo hệ thống thoát nước các nhà vệ sinh khu trung tâm, hệ thống điện... Quy hoạch cải tạo sân, vườn tạo thành các khu vui chơi, trải nghiệm cho trẻ tại 2 khu.

- Tiếp tục xây dựng môi trường sư phạm xanh - sạch - gọn - đẹp - nhiều cây xanh, cây cảnh. Xây dựng vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, khám phá, học tập.

- Sắp xếp bố trí nhóm lớp, các phòng chức năng phù hợp đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

- 100% nhóm (lớp) khai thác các phương tiện hiện đại đã được trang bị phục vụ trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Sử dụng hiệu quả kết nối mạng Lan, phần mềm quản lý nhân sự, quản lý CSVC, quản lý nuôi dưỡng. Duy trì việc thực hiện trang Web, trang Facebook của nhà trường nhằm mục đích kết nối và chia sẻ thông tin của nhà trường.

**2.3. Xây dựng phát triển đội ngũ.**

- 100% cán bộ quản lý có trình độ đại học sư phạm mầm non; 100% giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trong đó 76,9% giáo viên có trình độ trên chuẩn; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp trong đó xếp loại xuất sắc 20%; Đạt: 70%; Trung bình 10%).

- Trên 35% cán bộ, giáo viên là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng năng lực xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với yêu cầu mới, tiếp cận với một số phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới. Nhà trường xây dựng, bổ sung, hoàn thiện và triển khai “Chương trình giáo dục” chú trọng việc tăng thời lượng cho trẻ tham gia các hoạt động thực hành trải nghiệm, giáo dục trẻ tình yêu thương, kỹ năng tự phục vụ, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giao lưu tập thể, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

**IV. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Chỉ tiêu**

**1.1. Cơ sở vật chất**

- Phát triển lớp học: Duy trì số nhóm lớp 18 lớp

- Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng điều kiện chăm sóc giáo dục trẻ. Tăng cường công tác kiểm tra rà soát, thay thế các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã cũ, hỏng có nguy cơ gậy mất an toàn cho trẻ.

- Cải tạo lại các phòng chức năng theo hướng hiện đại.

- Mua sắm bổ sung các đồ dùng đồ chơi theo hướng ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến hiện đại.

*a. CSVC phục cụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng- chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh.*

- Bổ sung đồ dùng, danh mục thuốc trong phòng y tế và các đồ dùng phục vụ trẻ ăn, ngủ đã cũ, hỏng.

- Bổ sung, thay thế hệ thống tiêu lệnh chữa cháy, bình chữa cháy, đèn báo cháy. Bảo dưỡng hệ thống PCCC trong nhà trường.

- Nâng cấp phần mềm quản lý nuôi dưỡng.

- Mua sắm bổ sung các dồ dùng chăm sóc bán trú hiện đại cho các lớp như bát đĩa nồi ca cốc, cây nước nóng lạnh.

- Mua sắm bổ sung điều hòa cho các phòng chức năng.

*b. CSVC phục cụ công tác giáo dục trẻ.*

- Thay thế, sửa chữa toàn bộ máy tính, máy in đã cũ, hỏng tại các nhóm lớp.

- Thay thế, bổ sung một số đồ dùng, đồ chơi ngoài trời.

- Bổ sung đồ dùng theo Thông tư 02, trang bị bộ đồ dùng giáo cụ hiện đại theo phương pháp tiên tiến cho 100% các nhóm lớp.

- Quy hoạch cải tạo sân, vườn tạo thành các khu vui chơi, trải nghiệm cho trẻ tại 03 khu vui chơi và sân chơi giao thông cho trẻ . Cải tạo lại 2 phòng chức năng nghệ thuật và thể chất, xây dựng phòng học Steam, phòng máy tính, phòng dành cho nhân viên, phòng hội trường. Trang trí và làm lại nội thất 18 lớp học.

- Nâng cấp các phần mềm, trang web phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ*.*

- Thay thế, bổ sung một số bảng biểu phục vụ công tác chuyên môn.

- Thay mới các bộ bàn, ghế học sinh đã cũ hỏng tại các nhóm, lớp.

- Bổ sung hệ thống cây hoa, cây cảnh tại các khu vực khuôn viên trong nhà trường để tạo cảnh quan môi trường sư phạm.

*c. Chống xuống cấp CSVC*

- Sơn lại toàn bộ bên trong một số nhóm lớp và bên ngoài nhà trường.

- Chống thấm trần, chống mối mọt.

- Sửa chữa thiết bị nhà vệ sinh. Chống thấm nhà vệ sinh và trần hiên các tầng.

- Thay thế, bổ sung hệ thống bảng biểu.

- Bổ sung hệ thống cây cảnh tại sân chơi, các hành lang.

**1.2. Đội ngũ**

*a. Đội ngũ*

- Tập thể:Xây dựng trường học hạnh phúc, lớp học hạnh phúc, tập thể sư phạm đoàn kết, yêu nghề, mến trẻ, có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức nỗ lực phấn đấu vươn lên trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Ban giám hiệu:Phấn đấu đến năm 2025 có 01 đồng chí hoàn thành lớp Thạc sỹ quản lý giáo dục, 3/3 đồng chí cótrình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT; 3/3 đồng chí có khả năng giao tiếp ngoại ngữ (tiếng Anh) những câu đơn giản.

**-** Giáo viên, nhân viên:Phấn đấu đến hết năm 2025 100% CBGVNV có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên trong đó 92,3% CBGVNV có trình độ chuyên môn trên chuẩn; 100% có chứng chỉ tin học; 80% giáo viên, 40% nhân viên có chứng chỉ ngoại ngữ; 100% được tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ; 100% đạt giáo viên giỏi, nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường; có giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Quận. Hằng năm phấn đấu 100% giáo viên, nhân viên đạt lao động tiên tiến trong đó 13% - 15% giáo viên, nhân viên đạt chiến sỹ thi đua cơ sở. Đảm bảo bố trí đủ giáo viên theo định mức quy định.

- 100% CBGV được thăng hạng theo quy định.

- Học sinh:

+ Duy trì và phát triển số trẻ từ 650 - 700 trẻ

+ Hằng năm huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đảm bảo chỉ tiêu UBND quận giao trong đó trẻ nhà trẻ đạt 40% (bao gồm cả tư thục), trẻ mẫu giáo đạt 100%.

+ Đảm bảo tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ 5-6 tuổi đạt 95% trở lên, trẻ các độ tuổi khác dưới 5 tuổi đạt từ 90% trở lên.

+ Đạt phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi và chuẩn bị các điều kiện phổ cập cho trẻ 4 tuổi khi chính phủ có quyết định.

+ 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non theo quy định.

*b. Công tác phát triển Đảng*:

- Phấn đấu đến năm 2025 có trên 40% cán bộ, giáo viên là đảng viên.

**1.3. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục**

*a. Chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng.*

-100% trẻ được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ theo Thông tư 13/TT-BGD.

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường và học 2 buổi/ngày.

- Đảm bảo số lượng bữa ăn, giờ ăn, khẩu phẩn ăn, chất lượng bữa ăn cho trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016.

- Bếp luôn đảm bảo bếp an toàn.

- Thực đơn thay đổi theo tuần, theo mùa đa dạng các loại thực phẩm đảm bảo đảm bảo chất lượng, phù hợp.

- Ký hợp đồng với 100% đơn vị cung ứng thực phẩm đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc giữ an toàn vệ sinh thực phẩm trong chế biến món ăn, tổ chức bữa ăn cho trẻ, đảm bào quy trình chế biến và lưu mẫu thức ăn theo quy định.

- Tuyệt đối không sử dụng các thực phẩm chế biến sẵn, không rõ nguồn gốc hoặc có nguy cơ mất an toàn cho trẻ.

- Xây dựng và thực hiện các biện pháp hiệu quả trong công tác phòng chống dịch bệnh, không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.

- 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe ít nhất 01 lần trong năm, được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới, 100% trẻ được cân đo theo định kỳ theo quy định tại Thông tư 13:

+ Phấn đấu trẻ có sức khỏe bình thường: 95% trở lên; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm dần đều đảm bảo chỉ tiêu dưới 2%; trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm hằng năm đảm bảo tỷ lệ dưới 3%, tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì được khống chế.

+ 100% trẻ bị suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì được theo dõi thường xuyên và có các biện pháp nhằm can thiệp hợp lý nhằm cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng, khống chế tình trạng thừa cân, béo phì của trẻ.

*b. Chất lượng chăm sóc giáo dục:*

- 100% trẻ được học tập theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành, 100% các nhóm lớp đổi mới hình thức thực hiện chương trình GDMN, đổi mới trong việc xây dựng môi trường giáo dục, đổi mới tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến trong thực hiện đổi mới giáo dục linh hoạt, phù hợp và hiệu quả.

- 100% trẻ được đánh giá theo các mục tiêu giáo dục được quy định theo từng lĩnh vực giáo dục trong chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành.

- 100% trẻ được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực, biết làm những công việc đơn giản tự phục vụ bản thân. Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động do giáo viên tổ chức và hướng dẫn.

- 100% trẻ 5 tuổi được tham gia học tiếng Anh theo Đề án.

- Trẻ các độ tuổi được phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, trẻ được tự nguyện tham gia các câu lạc bộ phát triển năng khiếu theo nhu cầu.

- Đảm bảo tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ 5-6 tuổi đạt 95% trở lên, trẻ các độ tuổi khác dưới 5 tuổi đạt từ 90% trở lên.

- Duy trì phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi, chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 4 tuổi khi cấp trên triển khai thực hiện

- 100% trẻ khuyết tật được tham gia hòa nhập tại trường (nếu có)

**1.4. Công tác thi đua**

Duy trì các phong trào thi đua, các hoạt động của nhà trường phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua:

- Tập thể lao động tiên tiến

- Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, phấn đấu trong 05 năm chi bộ có 1 đến 2 năm đạt Chi bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Công đoàn cơ sở trong sạch vững mạnh.

- Chi đoàn vững mạnh

- Giữu vững Đơn vị đạt chuẩn văn hóa

- Trường học hạnh phúc.

- Hàng năm 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến trong đó 13% -15% đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

**2. Nhiệm vụ**

**2.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng**

- Triển khai tới 100% CBGVNV các văn bản của Nhà nước, của Ngành về công tác giáo dục tư tưởng chính trị.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh về tầm quan trọng, vai trò của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân cũng như trong chiến lược phát triển giáo dục của địa phương.

- Phát hiện, bồi dưỡng những quần chúng tiêu biểu cử đi học các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, tổ chức kết nạp, phát triển đảng viên trong chi bộ.

- Thường xuyên tổ chức thực hiện giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nhà giáo tới 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị và các tổ chức xã hội khác như Chi bộ, Công đoàn, Chi đoàn thanh niên trong nhà trường. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng và bảo vệ quyền lợi cho người lao động.

- Tích cực tổ chức có hiệu quả những nội dung đổi mới của cấp học mầm non quận Hà Đông và nhà trường về công tác quản lý, bồi dưỡng đội ngũ những nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục trẻ mầm non, thực hiện các chuyên đề đổi mới phương pháp giáo dục, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến trên Thế giới.

**2.2. Xây dựng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo**.

*a. Đối với CBQL:*

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp, gương mẫu trong mọi hoạt động, thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử đối với cán bộ công chức, viên chức, nâng cao năng lực quản trị nhà trường; quản lý nhà nước về giáo dục, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong trường học; có năng lực giám sát, kiểm soát đánh giá các hoạt động trong nhà trường; có năng lực quản lý, bố trí, sắp xếp, sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chính trị đạo đức, bồi dưỡng tập huấn chuyên môn do UBND quận, Phòng giáo dục tổ chức.

- Triển khai hiệu quả chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nội dung chuyên môn của ngành.

- Phát hiện và bồi dưỡng cán bộ nguồn cho các chức danh Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng đảm bảo theo quy định.

- Bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo đúng người đúng việc phát huy hiệu quả những điểm mạnh năng lực của mỗi cá nhân.

- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên đi học Cao đẳng, Đại học để nâng cao trình độ chuyên môn.

*b. Đối với giáo viên, nhân viên:*

- Xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, có kỹ năng sư phạm, các kỹ năng mềm, khả năng ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong giảng dạy, đổi mới phương pháp giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới phát triển giáo dục hiện nay.

- Thực hiện đánh giá, bình xét thi đua đối với các thành viên trong tổ, đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp; đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hằng năm theo đúng quy định.

- Thực hiện hiệu quả việc lấy ý kiến, đánh giá giáo viên qua hệ thống phiếu hỏi đối với phụ huynh học sinh trong nhà trường.

- Đổi mới hình thức bồi dưỡng và phát triển bản thân: Xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng cá nhân với các nội dung về đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng sư phạm, có năng lực thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo xu hướng phát triển, hướng tới tiếp cận giáo dục mầm non các nước trong khu vực. Tích cực giao lưu, chia sẻ với đồng nghiệp để nâng cao chất lượng CSGD trẻ:

+ Tham dự đầy đủ các buổi tập huấn bồi dưỡng do nhà trường và Phòng giáo dục tổ chức. Chủ động tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn.

+ Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho CBGVNV tham gia các lớp bồi dưỡng đạo đức, kỹ năng nghề nghiệp giáo viên mầm non dưới mọi hình thức như học từ xa, thực hành thực tế, học qua băng hình, qua thu âm ...

+ Tăng cường bồi dưỡng CNTT để CBGVNV áp dụng trong công việc quản lý và đổi mới phương pháp dạy học.

+ Tổ chức bồi dưỡng về quan điểm, đường lối đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cho 100% CBGVNV trong trường.

+ Giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn bồi dưỡng do nhà trường và Phòng giáo dục tổ chức. Chủ động tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách cho CBGVNV.

- Đảm bảo đủ định biên giáo viên, nhân viên theo quy định. Tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ, tư vấn cho 100% cơ sở mầm non tư thục trên địa bàn được phân công phụ trách.

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy, quy định nhằm ổn định, phát triển, khuyến khích mỗi cá nhân phấn đấu và sáng tạo; tạo cơ chế quản lý kỷ cương nghiêm - chất lượng thực, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan và công bằng.

**2.3. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non**

- Xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc dựa trên các tiêu chí mà nhà trường lựa chọn thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành nhà trường theo hướng đồng bộ. Sử dụng có hiệu quả các phần mềm như: phần mềm quản lý nhân sự; phần mềm tuyển sinh trực tuyến; phần mềm quản lý công tác nuôi dưỡng; phần mềm quản lý giáo dục; phần mềm kế toán DAS9; phần mềm quản lý thu theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông trên cơ sở dữ liệu toàn ngành phục vụ công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường.

- Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy và học trên quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học truyền thống và hiện đại, tiên tiến trên Thế giới.

- Tăng cường các hoạt động tập thể, trải nghiệm, thực hành… giúp trẻ mạnh dạn, tư tin, được chủ động trong lĩnh hội kiến thức, hình thành kỹ năng và có khả năng vận dụng vào thực tế. Tăng cường giáo dục lòng yêu thương, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng lao động cho trẻ.

- Đổi mới đánh giá kết quả giáo dục trẻ theo định hướng phát triển năng lực. Tăng cường sử dụng các phương tiện dạy học và ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng trong nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất các cơ sở mầm non tư thục. Tiếp tục tư vấn, giám sát và giúp đỡ các cơ sở để nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền với CMHS để phát hiện sớm trẻ em có khó khăn về sinh lý, tâm lý và thể chất và can thiệp kịp thời.

**2.4. Thực hiện chương trình đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục mầm non.**

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống, làm quen tiếng Anh, bồi dưỡng năng khiếu cho trẻ. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Xây dựng chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương đáp ứng mục tiêu chuẩn đầu ra, tiếp cận xu hướng phát triển. Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động trên quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Chú trọng giáo dục lòng yêu thương, kỹ năng tự phục vụ, phát triển khả năng tự lập, tự tin, khả năng giao tiếp.

- Tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh trên tinh thần tự nguyện đăng ký của phụ huynh học sinh.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong các hoạt động dạy và học; sử dụng có hiệu quả các bài giảng E-lerning và thư viện điện tử của nhà trường.

- Bổ sung đồ dùng, đồ chơi theo Thông tư 02 của Bộ GD&ĐT và các đồ dùng hiện đại vào giảng dạy; nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, tạo nhiều khu vui chơi ngoài trời phục vục các hoạt động học tập - vui chơi - trải nghiệm của trẻ. Rà soát trang thiết bị đồ dùng dạy học, bổ sung theo hướng đồng bộ và hiện đại từ các nguồn ngân sách cấp.

- Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, an toàn, tích cực đối với trẻ.

**2.5. Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để chăm lo cho giáo dục của nhà trường**.

- Tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ với cha mẹ học sinh và cộng đồng thu hút sự tham gia của Cha mẹ trẻ vào các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng hiệu quả mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội, quan tâm chăm lo các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường.

**3.Giải pháp**

**3.1. Nhóm giải pháp số 1: Đổi mới công tác quản lý giáo dục**

- Sưu tầm, tập hợp toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở để triển khai mọi hoạt động trong nhà trường; phổ biến các văn bản trên thông qua các buổi họp, các buổi sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh.

- Xây dựng Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy, quy định của nhà trường:

+ Quy chế về hoạt động của nhà trường, chức trách nhiệm vụ, quyền hạn của từng thành viên trong trường; quy chế quản lý tài sản, thực hiện chế độ chính sách; quy chế phối hợp giữa chính quyền với các đoàn thể trong trường; quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh;

+ Quy chế chi tiêu nội bộ: Công khai rõ nguồn thu, mức thu, nguồn chi, định mức chi, nội dung chi; thống nhất cách chi lương bán trú, lương thứ 7 cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; hằng tháng Ban thanh tra nhân dân giám sát chặt chẽ công tác thu phí và các khoản thu khác trong trường, báo cáo trước Hội đồng sư phạm.

+ Xây dựng nội quy nhà trường đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và khách đến trường; thực hiện giao tiếp, ứng xử văn minh lịch sự, đúng mực với cha mẹ học sinh; quy định giao tiếp ứng xử đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

+ Xây dựng quy định chức năng công việc, trách nhiệm của từng thành viên trong nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Cải tiến công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng, có tính chất động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên phấn đấu.

- Đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên về năng lực thực hiện nhiệm vụ và có biện pháp bồi dưỡng phù hợp với từng đối tượng; thực hiện đánh giá theo tiêu chí Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiêu chí xếp loại công chức viên chức cuối năm để giáo viên có hướng phấn đấu hoàn thiện bản thân.

- Thực hiện đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên thông việc dự giờ của Ban giám hiệu, kiểm tra chéo giữa các lớp, các khối, kiểm tra giám sát các hoạt động hàng ngày của giáo viên, qua kết quả đánh giá trên trẻ đảm bảo sự khách quan.

- Thực hiện công khai chất lượng giáo dục, các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực và tài chính của nhà trường theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ban hành ngày 28/12/2017 của BGDĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, quản trị thư điện tử, website, trang Facebook của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch quản lý nhóm lớp tư thục, phân công nhiệm vụ cán bộ quản lý giúp đỡ chuyên môn cho chủ nhóm lớp và giáo viên. Định kỳ có đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời với nhóm lớp sau kiểm tra và báo cáo với các cấp có thẩm quyền những sai phạm của nhóm lớp để có chế tài hạn chế rủi ro đáng tiếc.

**3.2. Nhóm giải pháp số 2: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường**

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng để tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBGVNV trong nhà trường. Xây dựng đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đội ngũ giáo viên, nhân viên. Thường xuyên bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, thực hiện nhiệm vụ nề nếp kỷ cương.

Xây dựng, tổ chức cơ cấu các tổ chuyên môn, tổ văn phòng theo đúng quy định; lựa chọn giáo viên, nhân viên có uy tín, có trình độ chuyên môn vững vàng làm tổ trưởng, tổ phó; chỉ đạo các tổ hoạt động theo đúng quy định.

Sử dụng hợp lý nguồn nhân lực hiện có; qui hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBGVNV từng năm đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài của nhà trường. Phấn đấu đến năm 2025 có 100% CBGVNV trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên trong đó 93,4% CBGVNV có trình độ chuyên môn trên chuẩn.

Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên được tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT quận Hà Đông tổ chức: Giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng mềm tại nhà trường; kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng sống, tiếng anh, tin học…

Bồi dưỡng kỹ năng lập kế hoạch theo đổi mới, theo chương trình nhà trường cho 100% giáo viên. Đánh giá kết quả hằng tháng thông qua duyệt kế hoạch giáo dục và dự giờ thăm lớp.

Hàng năm tiến hành rà soát, đánh giá phân loại công chức, viên chức, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non phấn đấu 90% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt từ loại Khá trở lên trong đó có 20% xếp loại Xuất sắc.

Sử dụng, bố trí, sắp xếp nhân sự vào các vị trí việc làm, luân chuyển đội ngũ giáo viên giữa các khối lớp phù hợp, đảm bảo phát huy năng lực của mỗi cá nhân.

Thực hiện tự bồi dưỡng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với cán bộ quản lý.

Lựa chọn bồi dưỡng các giáo viên, nhân viên ưu tú cử tham gia các lớp học tập bồi dưỡng nhận thức về Đảng, tham mưu lãnh đạo Đảng bộ Phường kết nạp các quần chúng ưu tú, tiêu biểu vào Đảng. Phấn đấu đến hết năm 2025 có trên 40% cán bộ, giáo viên là đảng viên.

**3.3. Nhóm giải pháp số 3: Xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng đổi mới Chương trình giáo dục mầm non do Sở GDĐT, Phòng GDĐT chỉ đạo trên cơ sở Chương trình của Bộ GDĐT**

Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng chương trình giáo dục trẻ dựa trên cơ sở Chương trình giáo dục mầm non của Bộ GDĐT và điều kiện thực tế của nhà trường.

Rà soát, đánh giá kế hoạch giáo dục của nhà trường đã thực hiện trong thời gian qua, chỉ rõ ưu điểm, tồn tại tìm ra nguyên nhân và có giải pháp khắc phục.

Tham gia đầy đủ các cuộc họp, các buổi tập huấn do Phòng GDĐT triển khai về xây dựng chương trình giáo dục mầm non để nắm bắt và triển khai đến cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường.

Xác định những nội dung cần điều chỉnh trên cơ sở Chương trình gióa dục mầm non của Bộ GDĐT.

Tham gia đóng góp ý kiến và dự thảo kế hoạch xây dựng chương trình giáo dục mầm non với Phòng GDĐT.

Thực hiện xây dựng Chương trình giáo dục mầm non; chú trọng các mục tiêu nâng cao như: Giáo dục lòng yêu thương, kỹ năng tự phục vụ, lồng ghép kỹ năng sống; chú trọng năng lực của học sinh thực hiện đánh giá trẻ cuối năm theo các mục tiêu giáo dục được quy định trong chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn đúng quy định nhằm trao đổi, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của giáo viên khi thực hiện chương trình giáo dục mầm non đồng thời chia sẻ những phương pháp, hình thức tổ chức đổi mới các hoạt động giáo dục trẻ.

Tiếp tục đánh giá, rút kinh nghiệm và điều chỉnh chương trình giáo dục của nhà trường trong quá trình thực hiện sát với thực tế.

**3.4. Nhóm giải pháp số 4: Xây dựng các điều kiện phục vụ chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ**

Tham mưu với UBND, Phòng GDĐT quận Hà Đông cùng các phòng chức năng đầu tư cơ sở vật chất nhà trường theo hướng đồng bộ, hiện đại đáp ứng các yêu cầu phát triển giáo dục.

Từ các nguồn lực từ ngân sách, xã hội hóa trường quy hoạch, xây dựng các khu vực vui chơi, trải nghiệm của trẻ đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực.

Hằng năm rà soát các trang thiết bị, đồ dùng dạy học và có kế hoạch cải tạo sửa chữa, mua sắm bổ sung nhằm phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thất thoát tài sản, quản lý, khai thác và sử dụng tài sản công hiệu quả, quy trách nhiệm cho từng cá nhân phụ trách cụ thể, có biện pháp xử lý như: Bồi thường, đánh giá vào thi đua đối với những CBGVNV vi phạm.

Đầu tư xây dựng hệ thống thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Lan, Internet, Wifi.

**V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

**1. Giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến hết năm 2023**

**1.1. Về chất lượng nhà trường và các phong trào thi đua**

- Duy trì chất lượng toàn diện nhà trường đạt các tiêu chí kiểm định chất lượng cấp độ 3 trở lên và chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Phấn đấu danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

- Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, phấn đấu trong 03 năm chi bộ có 01 năm đạt Chi bộ xuất sắc.

- Công đoàn cơ sở trong sạch vững mạnh.

- Chi đoàn vững mạnh.

- Đơn vị văn hóa.

- Trường học hạnh phúc.

- Hàng năm 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến trong đó 13% -15% đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

**1.2. Đội ngũ CBGVNV**

**1.2.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên**

- Số đảng viên: 11 đ/c (tăng lên 04 đồng chí)

- Trình độ chuyên môn:

+ Đạt chuẩn trở lên: 84,6 % (tăng 16,7% so với năm 2021)

-> Cao đẳng: 9,8% (giảm 5.6%)

-> Trên chuẩn: 80.5% (tăng thêm 27,7% so với năm 2021)

- Có chứng chỉ tin học: Duy trì tỷ lệ 100%

- Có trình độ ngoại ngữ: 70%

- CBGVNV biết ứng dụng CNTT phục vụ công việc: 85%

- Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp trên 90% đạt loại khá, xuất sắc.

- Đánh giá CBCCVC: 100% đạt loại khá, xuất sắc

**1.2.2. Đội ngũ nhân viên:**

- Số đảng viên: 01 đồng chí

- Trình độ chuyên môn:

+ Đạt chuẩn: 100%

+ Trên chuẩn: Duy trì tỷ lệ 58,3%

- Chứng chỉ tin học: 41,7% (tăng lên 8,3% so với năm 2021)

- Chứng chỉ ngoại ngữ: 8,4% (tăng lên 8,3% so với năm 2021)

**1.3. Học sinh**

- Mở rộng quy mô lớp học lên 18 lớp.

- Huy động số lượng trẻ ra lớp đạt 40% đối với lứa tuổi Nhà trẻ và 100% đối với lứa tuổi Mẫu giáo (bao gồm cả công lập và tư thục)

- Tỷ lệ chuyên cần trẻ dưới 5 tuổi đạt từ 90% trở lên, riêng đối với trẻ 5 tuổi đạt 95% trở lên;

- Hoàn thành phổ cập giáo dục 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, chuẩn bị các điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 4 tuổi.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất.

- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm.

- Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt từ 95% trở lên.

- Đánh giá 100% trẻ theo quy định của Bộ GD, phấn đấu 95% trẻ đạt các yêu cầu.

**1.4. Thực hiện Chương trình giáo dục trẻ.**

- 100% trẻ được học tập theo Chương trình giáo dục mầm non theo hướng dẫn chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và phòng Giáo dục quận Hà Đông. 100% nhóm lớp tiếp tục thực hiện hiệu quả chuyên đề “Giáo dục lòng yêu thương, kỹ năng tự phục vụ”, “Chuyên đề phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội”.

- 100% giáo viên các nhóm, lớp tích cực học tập, nghiên cứu, tiếp cận và áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị vào quá trình dạy trẻ.

- 100% giáo viên các nhóm, lớp không ngừng đổi mới các hoạt động giáo dục, chú trọng giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, xây dựng trường mầm non, lớp mầm non hạnh phúc.

- 100% trẻ ở các độ tuổi khác được đánh giá theo quy định của Sở GD&ĐT phấn đấu tỷ lệ trẻ nhà trẻ đạt 90%, trẻ mẫu giáo đạt 95% trở lên.

- 100% trẻ được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực, biết làm những công việc đơn giản tự phục vụ bản thân. Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động trong và ngoài giờ lên lớp, có tinh thần giúp đỡ bạn.

- 100% trẻ được phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu. Trẻ được tự nguyện tham gia học tiếng Anh và các câu lạc bộ phát triển năng khiếu theo nhu cầu.

- Đảm bảo tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ 5-6 tuổi đạt 95% trở lên, trẻ các độ tuổi khác dưới 5 tuổi đạt từ 90% trở lên.

- Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Ứng dụng phần mềm quản lý giáo dục trong công tác giáo dục trẻ.

**1.5. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.**

- Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh, các biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Duy trì việc ký hợp đồng với các đơn vị cung ứng uy tín, đảm bảo chất lượng và sử dụng ứng dụng các phần mềm quản lý nuôi dưỡng trẻ

**1.6. Cơ sở vật chất**

- Phát triển lớp học: Duy trì số nhóm lớp 18 lớp

- Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng điều kiện chăm sóc giáo dục trẻ. Tăng cường công tác kiểm tra rà soát, thay thế các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã cũ, hỏng có nguy cơ gậy mất an toàn cho trẻ.

- Cải tạo lại các phòng chức năng theo hướng hiện đại.

- Mua sắm bổ sung các đồ dùng đồ chơi theo hướng ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến hiện đại.

*a. CSVC phục cụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng- chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh.*

- Bổ sung đồ dùng, danh mục thuốc trong phòng y tế và các đồ dùng phục vụ trẻ ăn, ngủ đã cũ, hỏng.

- Bổ sung, thay thế hệ thống tiêu lệnh chữa cháy, bình chữa cháy, đèn báo cháy. Bảo dưỡng hệ thống PCCC trong nhà trường.

- Nâng cấp phần mềm quản lý nuôi dưỡng.

- Mua sắm bổ sung các dồ dùng chăm sóc bán trú hiện đại cho các lớp như bát đĩa nồi ca cốc, cây nước nóng lạnh

- Mua sắm bổ sung điều hòa cho các phòng chức năng.

*b. CSVC phục cụ công tác giáo dục trẻ.*

- Thay thế, sửa chữa toàn bộ máy tính, máy in đã cũ, hỏng tại các nhóm lớp.

- Thay thế, bổ sung một số đồ dùng, đồ chơi ngoài trời.

- Bổ sung đồ dùng theo Thông tư 02, trang bị bộ đồ dùng giáo cụ hiện đại theo phương pháp tiên tiến cho 100% các nhóm lớp.

- Quy hoạch cải tạo sân, vườn tạo thành các khu vui chơi, trải nghiệm cho trẻ tại 03 khu vui chơi và sân chơi giao thông cho trẻ . Cải tạo lại 2 phòng chức năng nghệ thuật và thể chất, xây dựng phòng học Steam, phòng máy tính, phòng dành cho nhân viên, phòng hội trường. Trang trí và làm lại nội thất 18 lớp học.

- Nâng cấp các phần mềm, trang web phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ*.*

- Thay thế, bổ sung một số bảng biểu phục vụ công tác chuyên môn

- Thay mới các bộ bàn, ghế học sinh đã cũ hỏng tại các nhóm, lớp.

- Bổ sung hệ thống cây hoa, cây cảnh tại các khu vực khuôn viên trong nhà trường để tạo cảnh quan môi trường sư phạm.

*c. Chống xuống cấp CSVC*

- Sơn lại toàn bộ bên trong một số nhóm lớp và bên ngoài nhà trường.

- Chống thấm trần, chống mối mọt.

- Sửa chữa thiết bị nhà vệ sinh. Chống thấm nhà vệ sinh và trần hiên các tầng.

- Thay thế, bổ sung hệ thống bảng biểu.

- Bổ sung hệ thống cây cảnh tại sân chơi, các hành lang.

**2. Giai đoạn 2: *Từ đầu năm 2024 đến hết năm 2025***

**2.1. Về chất lượng nhà trường và các phong trào thi đua**

- Duy trì chất lượng toàn diện nhà trường đạt các tiêu chí kiểm định chất lượng cấp độ 3 trở lên và chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Giữ vững danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến

- Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, phấn đấu trong 02 năm chi bộ có 01 năm đạt Chi bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Công đoàn cơ sở trong sạch vững mạnh.

- Chi đoàn vững mạnh

- Giữ vững Đơn vị đạt chuẩn văn hóa

- Trường học hạnh phúc.

- Hàng năm 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến trong đó 13% -15% đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

**2.2. Đội ngũ CBGVNV**

**2.2.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên**

- Số đảng viên: 15 đ/c (tăng lên 04 đồng chí)

- Trình độ chuyên môn:

+ Đạt chuẩn trở lên: 100% (tăng 3,2% so với năm 2023)

-> Cao đẳng: 6,5% (giảm 3,3%)

-> Trên chuẩn: 94,1% (tăng thêm 7,1% so với năm 2023)

- Có chứng chỉ tin học: Duy trì tỷ lệ 100%

- Có trình độ ngoại ngữ: 77% (tăng lên 7% so với năm 2023)

- CBGVNV biết ứng dụng CNTT phục vụ công việc: 100%

- Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp trên 95% đạt loại khá, xuất sắc.

- Đánh giá CBCCVC: 100% đạt loại khá, xuất sắc

**2.2.2. Đội ngũ nhân viên:**

- Số đảng viên: 01 đồng chí

- Trình độ chuyên môn:

+ Đạt chuẩn: 100%

+ Trên chuẩn: Duy trì tỷ lệ 93,4%

- Chứng chỉ tin học: 83% (tăng lên 8% so với đầu giai đoạn)

- Chứng chỉ ngoại ngữ: 41,6% (tăng lên 8,6% so với năm 2023)

**2.3. Học sinh**

- Mở rộng quy mô lớp học lên 18 lớp.

- Huy động số lượng trẻ ra lớp đạt 40% đối với lứa tuổi Nhà trẻ và 100% đối với lứa tuổi Mẫu giáo (bao gồm cả công lập và tư thục)

- Tỷ lệ chuyên cần trẻ dưới 5 tuổi đạt từ 90% trở lên, riêng đối với trẻ 5 tuổi đạt 95% trở lên;

- Hoàn thành phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi, 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, chuẩn bị các điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 4 tuổi.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất.

- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm.

- Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt từ 95% trở lên.

- Đánh giá 100% trẻ theo quy định của Bộ GD, phấn đấu 95% trẻ đạt các yêu cầu.

**2.4. Cơ sở vật chất:**

- Cải tạo khu vực cầu thang thành khu vui chơi trải nghiệm của trẻ.

- Xây dựng khu dân gian tại khu trung tâm.

- Cải tạo sân vườn và các khu trải nghiệm vui chơi của trẻ.

- Bổ sung đồ dùng phát triển thế chất cho trẻ ngoài trời

- Bổ sung, thay thế hệ thống bảng biểu

- Bổ sung, thay thế hệ thống tiêu lệnh chữa cháy, bình chữa cháy, bảo dưỡng hệ thống PCCC trong nhà trường.

- Bổ sung đồ dùng theo Thông tư 02 cho các lớp, trang bị bộ đồ dùng giáo cụ hiện đại theo phương pháp tiên tiến cho 100% các nhóm (lớp) như: Bộ đồ chơi thực hành cuộc sống; làm quen với toán, chữ cái, đồ dùng Montesseri...

- Bổ sung hệ thống cây cảnh tại sân chơi, các hành lang.

- Bổ sung đồ dùng trong phòng y tế và các đồ dùng phục vụ trẻ ăn, ngủ đã cũ hỏng, thay thế phản ngủ gỗ bằng giường năm cá nhân của trẻ.

- Nâng cấp các phần mềm, trang web phục vụ công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Tổ chức phổ biến kế hoạch phát triển giáo dục 05 năm của nhà trường đến toàn thể CBGVNV, các tổ chức chính trị xã hội, trong nhà trường và CMHS. Đồng thời được đăng tải trên trang Web của nhà trường.

**2.** Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch, ban chỉ đạo là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch phát triển 05 năm của nhà trường. Điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà trường 05 năm theo từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường. Hàng năm Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch phải căn cứ vào kế hoạch phát triển nhà trường trong 05 năm tới, chỉ đạo các bộ phận tham mưu với chi bộ chỉ đạo các đoàn thể thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục 05 năm. Tất cả các hoạt động trong trường, hoạt động của từng cá nhân thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu mà kế hoạch phát triển nhà trường trong 05 năm đã xây dựng.

**3. Phân công cụ thể:**

**3.1. Đối với Hiệu trưởng:**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 tới từng CBGVNV. Thành lập Ban chỉ đạo, ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Xây dựng kế hoạch năm học phải bám sát các yêu cầu của kế hoạch phát triển 05 năm nhà trường đã xây dựng.

Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch phát triển của nhà trường theo từng giai đoạn phát triển.

**3.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng:**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng chăm sóc- giáo dục trẻ.

**3.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn, trưởng các bộ phận đoàn thể:**

Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch của từng bộ phận, từng tổ trên cơ sở kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2025 của nhà trường; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**3.4. Đối với CBGVNV:**

Căn cứ kế hoạch xây dựng và phát triển của nhà trường, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**3.5. Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

Tổ chức triển khai Kế hoạch xây dựng và phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 trong các buổi họp phụ huynh, thống nhất quan điểm thực hiện, hỗ trợ nhà trường trong các hoạt động, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch và đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**VII. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ**

1. **Kết luận:**

Thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025, trường Mầm non Sen Hồng có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng kế hoạch phát triển của nhà trường giai đoạn 2021- 2025 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho học sinh, cho phụ huynh, nhân dân và Cấp ủy, Chính quyền địa phương. Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và cá nhân trong xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển chung, hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu mà kế hoạch đã đề ra theo từng năm học, từng giai đoạn.

**2.Kiến nghị:**

***a. Đối với UBND quận Hà Đông***

- Quan tâm đầu tư các nguồn lực, các nguồn vốn xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất trường mầm non Sen Hồng theo lộ trình đã đề ra.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu giáo viên, nhân viên đúng quy tại Thông tư 06.

- Quan tâm hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu trong kế hoạch phát triển của nhà trường giai đoạn 2021- 2025.

*b. Đối với Phòng GD&ĐT quận Hà Đông:*

- Phê duyệt kế hoạch phát triển của nhà trường giai đoạn 2021- 2025.

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng; tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

- Quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn để nhà trường trong thời gian tới duy trì kết quả đánh giá kiểm định chất lượng GD đạt cấp độ 3 và xây dựng trường Chuẩn quốc gia mức độ II năm 2025.

***c. Đối với UBND phường Dương Nội:***

- Phê duyệt kế hoạch phát triển của nhà trường giai đoạn 2021- 2025.

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương để giúp cho toàn xã hội xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh thống nhất, phụ huynh học sinh có ý thức trách nhiệm đối với việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

 - Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội đồng giáo dục quan tâm tham mưu với cấp trên giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác phát triển giáo dục của nhà trường qua hệ thống thông tin đại chúng.

- Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường để thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển của nhà trường giai đoạn 2021- 2025.

Trên đây là Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025 của trường Mầm non Sen Hồng kính đề nghị các cấp lãnh đạo xem xét phê duyệt để bản kế hoạch phát triển nhà trường được đưa vào thực hiện. Nhà trường, các tổ chức, các cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng, đạt được các mục tiêu đúng tiến độ.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT; (để b/c, phê duyệt)  - UBND phường Dương Nội (để b/c)  - Ban giám hiệu; các đoàn thể, bộ phận (để t/h)  - Ban đại diện CMHS; (để phối hợp)  - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Vũ Thị Hoài** |

**Ý KIẾN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG DƯƠNG NỘI**

**.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**

*Dương Nội, ngày ……tháng …..năm 2021*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GDĐT QUẬN HÀ ĐÔNG**

**.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**

*Hà Đông, ngày ……tháng …..năm 2021*